

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về việc Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BGTVT-BNV ngày 05/12/2008 của Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 117/TTr-SGTVT ngày 06/5/2009 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng tại Tờ trình số 343/TTr-SNV ngày 29/5/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy định “Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 20/2002/QĐ-UB ngày 04/3/2002 và Quyết định số 2017/QĐ UB/TC ngày 19/12/1997 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông Vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc và thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Đức Hòa

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy
của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2009/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 6 năm 2009 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

**Chương I
VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

Điều 1. Sở Giao thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lâm Đồng, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về Giao thông Vận tải, bao gồm: đường bộ, đường thủy nội địa, vận tải và an toàn giao thông trên địa bàn.

Điều 2. Sở Giao thông Vận tải có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh Lâm Đồng; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giao thông Vận tải.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Trình UBND tỉnh ban hành

1. Quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh về giao thông vận tải;

2. Quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm, chương trình, đề án về giao thông vận tải; các biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính về giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

3. Các dự án đầu tư về giao thông vận tải thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh;

4. Văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Giao thông Vận tải; tham gia với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó phòng chuyên môn có chức năng quản lý Nhà nước về giao thông vận tải thuộc UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt (UBND cấp huyện).

Điều 4. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành

1. Các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh về giao thông vận tải;

2. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các đơn vị thuộc Sở Giao thông Vận tải theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập

do Sở Giao thông Vận tải quản lý theo hướng dẫn của Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực giao thông vận tải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Về kết cấu hạ tầng giao thông

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông theo phân cấp của tỉnh;

2. Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc trách nhiệm của tỉnh quản lý hoặc được ủy thác quản lý;

3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang an toàn giao thông và công trình giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Giao thông Vận tải và các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành;

4. Công bố theo thẩm quyền việc đóng, mở tuyến đường thủy nội địa địa phương và đóng, mở các cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức cấp giấy phép hoạt động bến khách ngang sông;

5. Tham mưu, giúp UBND tỉnh quyết định phân loại, điều chỉnh hệ thống đường tỉnh, các đường khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh;

6. Thiết lập và quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa địa phương trong phạm vi quản lý;

7. Có ý kiến đối với các dự án xây dựng công trình trên đường thủy nội địa địa phương và tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định; cấp phép thi công trên các tuyến đường bộ đang khai thác do địa phương quản lý hoặc Trung ương ủy thác quản lý;

8. Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa do địa phương quản lý.

Điều 7. Về phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải

1. Tổ chức thực hiện việc đăng ký phương tiện giao thông đường thủy nội địa; đăng ký cấp biển số cho xe máy chuyên dùng của tổ chức và cá nhân ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông Vận tải;

2. Tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông Vận tải;

3. Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoàn cải phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải đường bộ,

đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông Vận tải;

4. Tổ chức việc đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận học tập pháp luật cho người điều khiển phương tiện giao thông, người vận hành phương tiện, thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải; cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe của các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn; cấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp, thu hồi giấy phép và quản lý việc đào tạo lái xe đối với các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông Vận tải; cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường bộ và phương tiện thủy nội địa cho các cá nhân tại địa phương.

Điều 8. Về vận tải

1. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng theo quy định của UBND tỉnh;

2. Tổ chức thực hiện việc quản lý vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng, vận tải khách du lịch và vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định của pháp luật; cấp phép vận tải quốc tế, cấp phép lưu hành đặc biệt cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông Vận tải;

3. Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng bến xe trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt; quản lý các tuyến vận tải hành khách; việc tổ chức quản lý dịch vụ vận tải hành khách trên địa bàn;

4. Công bố hoạt động, theo dõi giám sát hoạt động thử nghiệm tàu khách nhanh và công bố, đăng ký tuyến vận tải hành khách hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương.

Điều 9. Về an toàn giao thông

1. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không xảy ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh; phối hợp xử lý tai nạn giao thông trên địa bàn khi có yêu cầu;

2. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

3. Là thành viên của Ban An toàn giao thông tỉnh theo phân công của UBND tỉnh;

4. Thẩm định an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh; các vị trí đầu nối giữa đường huyện, đường xã với đường tỉnh; các điểm đầu nối của các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ dọc hai bên đường tỉnh.

Điều 10. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giao thông vận tải ở tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về giao thông vận tải đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

Điều 13. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý của Sở theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

Điều 14. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh; chủ trì hoặc tham gia thẩm định, đánh giá và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, đề án, dự án ứng dụng tiến bộ công nghệ có liên quan đến giao thông vận tải trên địa bàn.

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa và bảo vệ công trình giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc phân công của UBND tỉnh.

Điều 16. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

Điều 17. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

Điều 18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Giao thông Vận tải, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

Điều 19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 20. Lãnh đạo Sở

1. Sở Giao thông Vận tải có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
2. Giám đốc Sở Giao thông Vận tải là người đứng đầu Sở, làm việc theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Giao thông Vận tải theo quy định;
3. Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

Điều 21. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:
 - Văn phòng;
 - Thanh tra;
 - Phòng Kế hoạch – Tài chính;

- Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông;
- Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái.

2. Tổ chức sự nghiệp trực thuộc:

- Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Lâm Đồng;
- Trung tâm Kiểm định và Tư vấn giao thông vận tải Lâm Đồng;
- Ban Quản lý dự án (do Sở Giao thông Vận tải thành lập khi được giao làm chủ đầu tư quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án).

* Các tổ chức, đơn vị thuộc Sở có cấp trưởng và 01 cấp phó (nếu thật cần thiết thì mới bổ nhiệm 02 cấp phó).

Điều 22. Biên chế

1. Biên chế của Sở Giao thông Vận tải là biên chế hành chính Nhà nước; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm cụ thể quản lý ngành, lĩnh vực, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải phân bổ cho các phòng và tổ chức tương đương trong tổng số biên chế được Chủ tịch UBND tỉnh giao hàng năm.

2. Biên chế sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông Vận tải do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo định mức biên chế và quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Căn cứ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giao thông Vận tải Lâm Đồng, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải xây dựng, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Huỳnh Đức Hòa